TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 472/2026/QĐST-HNGĐ	

Lâm Đồng, ngày 22 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 713/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2026 giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thị L**, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 128 thôn Đồng Lạc, xã Bảo Thuận, tỉnh Lâm Đồng.

+ *Bị đơn*: Anh **Trịnh Quang H**, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 128 thôn Đồng L, xã Bảo T, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị L và anh Trịnh Quang H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Các đương sự thỏa thuận, giao 03 con chung có họ và tên Trịnh Lê Như T, sinh ngày 08/6/2013; Trịnh Lê Thùy C, sinh ngày 09/11/2016 và Trịnh Lê An N, sinh ngày 29/9/2021 (hiện nay đang ở với chị L, anh H) cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, chị L đủ điều kiện nuôi con nên không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Các đương sự thỏa thuận, nguyên đơn chị Lê Thị L nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0012086 ngày 26/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm

Đồng. Hoàn trả cho chị Lê Thị L số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Lâm Đồng;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Vũ Đức Công